TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2025/HS-PT
Ngày 18/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Thành Quang.

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lê Đỗ Quyên - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2025/TLPT-HS ngày 16/01/2025, đối với bị cáo Nguyễn Như Đ, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm về tội "Tàng trữ vũ khí quân dụng" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 12/6/2024.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Như Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/10/1992; Nơi sinh: Huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Con ông Nguyễn Như Đ1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 09/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 143/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2010. Ngày 17/7/2012, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 183/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2015; Chưa thi hành án dân sự về án phí và bồi thường.

Nhân thân: Ngày 17/01/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An khởi tố về tội: "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại Điều 155 Bộ luật Hình sự 1999. Ngày 17/5/2017, Viện KSND huyện Nghi Lộc ra Quyết định đình chỉ vụ án, bị can đối với Nguyễn Như Đ do chuyển biến của pháp luật hành vi không còn nguy hiểm cho xã hội. Ngày 11/7/2017, Công an huyện Nghi Lộc ra Quyết định xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 10/5/2023 đến 23/9/2023 được áp dụng biện pháp Bảo lĩnh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2022, Nguyễn Như Đ lên mạng xã hội facebook đặt mua 01 khẩu súng và 04 viên đạn với giá 15.000.000 đồng. Ít ngày sau, nhận được súng đạn, Nguyễn Như Đ cho súng đạn vào một chiếc túi vải và cất dấu ở trong bụi cây cạnh nhà của mình.

Ngày 05/05/2023, Nguyễn Như Đ đang ở khách sạn S khối 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì xảy ra mâu thuẫn trên mạng xã hội với Quang A (người Hà Tĩnh, chưa rõ thông tin lai lịch). Quang A hẹn Nguyễn Như Đ ra quảng trường Phan Đăng L, thị trấn Y để giải quyết mâu thuẫn. Đêm 05/05/2023, Nguyễn Như Đ rủ bạn là H (người xã Đ, huyện Y, có facebook là "H Gầy") về nhà của Đ tại xã K. Tại đây, Nguyễn Như Đ lấy chiếc túi đựng 01 khẩu súng và 04 viên đạn rồi cùng H đến khách sạn S mục đích chờ gặp Quang A giải quyết mâu thuẫn. Khi đến khách sạn S, Nguyễn Như Đ và H chờ Quang A nhưng không gặp nên Nguyễn Như Đ và H nghỉ qua đêm tại phòng 215.

Đến khoảng 13 giờ ngày 06/05/2023, do phòng 215 bẩn nên Nguyễn Như Đ thuê phòng 678 và cùng H chuyển phòng. Trước khi chuyển sang phòng 678, Nguyễn Như Đ lấy túi đựng súng đạn nhờ H cầm rồi cả hai đi sang phòng 678. Trên đường sang phòng 678, Nguyễn Như Đ và H gặp H1 (người Đồng Thành, bạn của H1) nên cả Nguyễn Như Đ, H và H1 cùng sang phòng 678.

Khi vào phòng 678, Nguyễn Như Đ lấy túi đựng súng đạn từ H và đưa ra sau hành lang, ngay sát phòng 678 để cất giấu. H1 vào phòng 678 chơi một lúc thì đi về. Đến 18 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Như Đ về nhà ăn cơm cùng gia đình, còn H đi đâu không rõ (túi đựng súng, đạn vẫn để tại hành lang sau phòng 678).

Sau khi về ăn tối cùng gia đình xong, khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Như Đ và vợ là Nguyễn Thị H2 bắt taxi từ nhà vào thành phố Vinh để gặp bạn tên là T (người Nghi Lộc hiện ở thành phố Hồ Chí Minh là bạn của Đ từ hồi làm ăn ở

miền Nam). Khi vào thành phố V, Nguyễn Như Đ và H2 gặp T tại một quán Bar. Tại đây, Nguyễn Như Đ và H2 được T mời sử dụng ma túy ketamin. Sau khi sử dụng ketamin, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Thị H2 và T tiếp tục ngồi nghe nhạc đến khoảng 00 giờ ngày 07/05/2023 thì Nguyễn Như Đ cùng H2 đón taxi về huyện Y vào khách sạn S thuê phòng 214 để nghỉ.

Khoảng hơn 07 giờ, ngày 07/5/2023, Nguyễn Như Đ ngủ dậy và đi xuống tầng 1 để ăn sáng nhưng do đang "phê" ma túy nên đã đi vào phòng 678. Khi đến phòng 678, cửa không đóng nên Nguyễn Như Đ đi vào nằm lên giường. Ngay sau đó Nguyễn Thị H2 và Nguyễn Đào S cũng vào phòng 678. Đến 7 giờ 55 phút cùng ngày công an huyện Yên Thành vào phòng 678 kiểm tra phát hiện trong phòng có một số vật dụng gồm chai nước bị đục lỗ, tiền giấy cuộn tròn, giấy bạc, túi nilong, phát hiện thu giữ ngoài hành lang sau phòng 678 một túi vải màu đen chứa 01 khẩu súng và 04 viên đạn (nghi là vũ khí quân dụng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Như Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Ngoài ra, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Thị H2 và Nguyễn Đào S đều khai không sử dụng ma túy tại khách sạn S, không biết các vật dụng (chai nước bị đục lỗ, tiền giấy cuộn tròn, giấy bạc, túi nilong) thu trong phòng 678 là của ai. (BL 147-204).

Kết luận giám định số 09/KL-KTHS(Đ3-SĐ) ngày 09/05/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An:

"Khẩu súng có ký hiệu "SMITH&WESSON, MADE IN CHINA" thu giữ của Nguyễn Như Đ gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6x15,5mm – thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được"; 04 (bốn) viên đạn dưới đáy có ký hiệu "C" thu giữ của Nguyễn Như Đ gửi đến giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao. Loại đạn này sử dụng được cho khẩu súng thu giữ của Nguyễn Như Đ gửi đến giám định".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 12/06/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Như Đ 05 (Năm) năm tù về tội "Tàng trữ vũ khí quân dụng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến ngày 23/9/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/6/2024, bị cáo Nguyễn Như Đ có đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo quá nặng; bị cáo chỉ có 01 tiền án, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự là không đúng. Bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại cho bị cáo về khung hình phạt và mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như Đ nộp bổ sung một số tài liệu, gồm: Đơn xin ghi nhận "v/v công lao cộng tác với cơ quan Công an" (có xác nhận của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Kon Tum); Quyết định số 02/QĐ-CSMT ngày 02/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Kon Tum khởi tố vụ án hình sự và Quyết định số 04/QĐ-CSMT ngày 02/01/2024 khởi tố bị can đối với đối tượng Ngô Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Công văn số 56/PC04 ngày 24/01/2024 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xác nhận việc Nguyễn Như Đ đã cung cấp thông tin về đối tượng Ngô Văn Th. Bị cáo Nguyễn Như Đ trình bày ở giai đoạn sơ thẩm, do Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo nặng nên bị cáo đã xin rút tài liệu này, không nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm để nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm xem xét.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như Đ trong thời hạn luật định, hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Về tội danh, khung hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với Nguyễn Như Đ là đúng người, đúng tội. Bị cáo là tái phạm nguy hiểm, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 5 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp bổ sung tài liệu thể hiện bị cáo đã lập công, giúp Cơ quan điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kon Tum phát hiện tội phạm - đây là tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51và Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm hình phạt cho bị cáo; xử phạt Nguyễn Như Đ từ 54 đến 57 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Như Đ có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như Đ, căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng tháng 12/2022, Nguyễn Như Đ đặt mua trên mạng xã hội Facebook 01 khẩu súng ký hiệu "SMITH&WESSON, MADE IN CHINA" bắn đạn cỡ 5.6x15,5mm và 04 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng với giá 15.000.000đ rồi bỏ trong 01 túi vải cất giấu ở bụi cây gần nhà ở xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Ngày 06/5/2023, Đ lấy chiếc túi vải đựng súng đạn mang đến Khách Sạn S tại khối 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An cất giấu ở hành lang sau phòng 678. Khoảng 07 giờ 55 phút ngày 07/5/2023, lực lượng công an huyện Yên Thành kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết Nguyễn Như Đ phạm tội "*Tàng trữ vũ*

khí quân dụng” theo quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, ngày 09/6/2009, Nguyễn Như Đ bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (có mức hình phạt cao nhất là 10 năm tù) là tội phạm rất nghiêm trọng. Ngày 17/7/2012, Nguyễn Như Đ lại bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 và trong lần phạm tội năm 2012 bị cáo bị xác định là tái phạm nguy hiểm; Nguyễn Như Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2015 nhưng chưa thi hành quyết định của bản án về án phí và bồi thường nên chưa được xóa án tích. Như vậy, Nguyễn Như Đ là tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Nguyễn Như Đ trong lần phạm tội này là “Tái phạm nguy hiểm” thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 là đúng.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc việc quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Như Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được công an xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An tặng Giấy khen trong công tác hỗ trợ bà con bị ảnh hưởng bởi lũ quét, có ông bà ngoại được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; từ đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 5 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như Đ nộp bổ sung tài liệu thể hiện bị cáo đã lập công, giúp Cơ quan điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kon Tum phát hiện tội phạm về ma túy - đây là tình tiết mới, cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[5] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Nguyễn Như Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như Đ, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Như Đ.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự. xử phạt bị cáo Nguyễn Như Đ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày

bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến ngày 23/9/2023.

2. Bị cáo Nguyễn Như Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu Phòng HCTP (VP), HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chu Thành Quang